

Bản án số: 42/2018/HS-ST
Ngày 12 - 6 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Nguyên.

Ông Hoàng Ngọc Bằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phần - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vi Đức Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 37/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn A, sinh ngày 16 tháng 02 năm 1986, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Phạm Văn B và bà: Nguyễn Thị H; vợ: Đàm Thị Y; con: Có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 01/11/2016 bị Công an huyện Chi Lăng phạt tiền 750.000đ về hành vi Cố ý gây thương tích; bị cáo bị giam giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 03/01/2018; có mặt.

2. Nguyễn Minh G, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1991, tại huyện Q, tỉnh Lạng Sơn ; nơi cư trú: Khu E, thị trấn Đ, huyện Q, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Minh X và bà: Chu Thị Z; vợ: Lương Thị V; con: có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị giam giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 03/01/2018; có mặt.

- Bị hại: Anh Nông Văn C, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nông Thị Phan I; địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Chị Đàm Thị K; địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

3. Chị Lương Thị V; địa chỉ: Khu E, thị trấn Đ, huyện Q, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Hứa Văn N; địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Hứa Văn S; địa chỉ: Thôn Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Anh Đào Đức M; địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

4. Anh Hoàng Văn J; địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 26 tháng 9 năm 2017, Nguyễn Minh G đến nhà Phạm Văn A chơi, A rủ G đến quán của chị Nông Thị Phan I ở thôn P, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn uống bia cùng các bạn của A gồm: Đào Đức M, Hứa Văn N, Hứa Văn S, Hoàng Văn J, đến khoảng hơn 13 giờ cùng ngày A về trước. Ngay sau đó, có Nông Văn C cùng 03 người nữa đến quán và ngồi cạnh với bàn nhóm của G. Hứa Văn N mời Nông Văn C uống bia, C không uống hết cốc bia nên giữa C và G đã xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại với nhau. Đúng lúc đó, A quay lại quán thấy sự việc nên can ngăn nhưng lại xảy ra mâu thuẫn với C, C dùng tay đẩy A lùi lại phía sau, A cầm chiếc ghế bằng kim loại màu trắng đang ngồi giơ lên xông vào đánh C, thấy thế G cũng cầm một chiếc cốc có quai bằng thủy tinh trên bàn ném trúng vào mặt C, C chạy ra ngoài sân quán và cầm chiếc ghế bằng kim loại lao vào đánh A thì A đỡ được, tiếp đó A cầm ghế bằng kim loại, G cầm ghế nhựa màu vàng đuôi, đánh liên tục vào đầu, tay và người C, C bỏ chạy sang phía bên kia

đường quốc lộ 1A và sau đó phải đi Bệnh viện huyện C điều trị thương tích từ ngày 26 tháng 9 năm 2017 đến ngày 29 tháng 9 năm 2017.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 ghế đôn bằng kim loại màu trắng; 02 chiếc ghế nhựa màu vàng bị vỡ thành nhiều mảnh và một số mảnh vỡ thủy tinh của cốc uống bia.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 240/2017/TgT ngày 18/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nông Văn C tại thời điểm là: Sẹo vết thương trên đuôi cung mày phải, tỷ lệ: 11%, 02 sẹo vết thương 1/3 dưới cẳng tay trái, tỷ lệ: 02%, Gãy cung tiếp gò má phải, tỷ lệ: 10%. Tổng tỷ lệ cộng lùi: 22%.

Ngày 03 tháng 01 năm 2018 Phạm Văn A và Nguyễn Minh G đã bị bắt theo Quyết định truy nã số 02/QĐ, 03/QĐ ngày 28/12/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng. Tại Cơ quan điều tra A, G đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Về bồi thường dân sự: Gia đình Phạm Văn A và Nguyễn Minh G đã thỏa thuận bồi thường cho anh Nông Văn C số tiền 20.000.000đ. Gia đình Phạm Văn A đã bồi thường 300.000đ thiệt hại 02 chiếc ghế bằng kim loại và 02 ghế nhựa cho chị Nông Thị Phan I.

Cáo trạng số 41/CT-VKSCL ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng đã truy tố các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Minh G về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai như tại cơ quan điều tra, do trong lúc uống bia, xảy ra mâu thuẫn với anh Nông Văn C nên các bị cáo đã dùng ghế kim loại, ghế nhựa, cốc thủy tinh gây thương tích cho anh C. Khi đánh anh C các bị cáo do bột phát thực hiện, không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước và không xác định được bản thân mình gây thương tích ở đâu cho anh C. Mục đích các bị cáo đánh anh C chỉ là răn đe chứ không có mục đích gì khác. Về phần dân sự các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của anh C và chị I.

Người bị hại anh Nông Văn C xác định trước khi xảy ra sự việc không có mâu thuẫn gì với các bị cáo, trong lúc uống bia đã xảy ra mâu thuẫn nên các bị cáo đã gây thương tích cho anh. Anh C xác nhận đã nhận đủ tiền bồi thường từ phía gia đình của các bị cáo, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không có yêu cầu gì khác.

Chị Đàm Thị K là vợ của bị cáo Phạm Văn A, chị Lương Thị V là vợ của bị cáo Nguyễn Văn G khai: Sau khi vụ việc xảy ra, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục về mặt dân sự. Do các bị cáo bị tạm giam nên các chị đã đứng ra bồi thường cho anh Nông Văn C và chị Nông Thị Phan I theo yêu cầu. Nay các chị không có yêu cầu gì đối với số tiền đã bồi thường đó.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra; đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Minh G phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh G 02 năm tù.

Về bồi thường dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Minh G cho người bị hại anh Nông Văn C số tiền là 20.000.000đ và 300.000đ cho chị Nông Thị Phan I.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 02 chiếc ghế đôn bằng kim loại; 02 chiếc ghế bằng nhựa màu vàng đã bị vỡ thành nhiều mảnh; một số mảnh thủy tinh.

Phản tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Minh G đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan Điều tra, lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản hiện trường, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, cụ thể: Khoảng 14 giờ ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại quán của chị Nông Thị Phan I ở thôn P, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Phạm Văn A đã có hành vi dùng ghế bằng kim loại, là hung khí nguy hiểm đánh nhiều nhát vào đầu, tay và người của anh Nông Văn C. Nguyễn Minh G cầm 01 chiếc cốc thủy tinh, là hung khí nguy hiểm ném trúng vào mặt và dùng ghế nhựa đánh nhiều nhát trúng vào người anh Nông Văn C, hậu quả: Nông Văn C bị tổn hại sức khỏe, tỷ lệ 22%. Như vậy, đã có đủ cơ

sở để kết luận các bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Cáo trạng số: 41/CT-VKSCL ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng đã truy tố các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Minh G về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất an ninh trật tự của địa phương, gây bất bình trong dư luận xã hội. Các bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mâu thuẫn trong khi uống bia, coi thường sức khỏe của người khác nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội, sử dụng ghế bằng kim loại, cốc thủy tinh gây thương tích cho anh Nông Văn C vì thế các bị cáo phải chịu hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Các bị cáo sử dụng ghế kim loại, cốc thủy tinh là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nông Văn C, bị giảm 22% sức lao động nên các bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ hai năm đến bảy năm. Nhưng theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật Hình sự năm 2015 thì khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm. Đây là nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo.

[6] Các bị cáo phạm tội đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm trong trường hợp giản đơn vì chỉ bột phát thực hiện hành vi phạm tội, không có người tổ chức, chủ mưu, không có sự phân công vai trò của các bị cáo, tuy nhiên cũng cần phải xem xét vai trò của từng bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi đó. Bị cáo Phạm Văn A là người có vai trò chính vì bị cáo đã sử dụng ghế kim loại đánh anh C trước và xác định là người đánh anh C nhiều hơn. Đối với bị cáo Nguyễn Minh G tuy xảy ra mâu thuẫn trước với anh C nhưng chỉ khi thấy bị cáo A đánh anh C bị cáo đã dùng cốc thủy tinh và ghế nhựa gây thương tích cho anh C. Các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm chung với tỷ lệ thương tích 22% của anh C.

[7] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Bị cáo Phạm Văn A có 01 tiền sự chưa được xóa nên bị cáo có nhân thân xấu; bị cáo Nguyễn Minh G có nhân thân tốt, chưa có tiền án,

tiền sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về vật chứng: 02 chiếc ghế đôn bằng kim loại, 02 chiếc ghế bằng nhựa màu vàng đã bị vỡ thành nhiều mảnh, 01 số mảnh thủy tinh của cốc uống bia đã bị vỡ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Văn A và Nguyễn Minh G đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của anh Nông Văn C và chị Nông Thị Phan I, không ai còn yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

[11] Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị đối với tội danh , về mức phạt đối với bị cáo, về xử lý vật chứng của vụ án là hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Minh G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo không phải chịu án phí dân sự có giá ngạch do đã tự thỏa thuận về phần dân sự trong giai đoạn điều tra.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 3 Điều 7; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phạm Văn Ngọc và bị cáo bị cáo Nguyễn Minh Nghĩa.

Căn cứ Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Mạnh G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 03/01/2018.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh G 02 (hai) năm tù, thời hạn tính từ ngày 03/01/2018.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: 02 (hai) chiếc ghế đôn bằng kim loại màu trắng, mặt hình tròn; 02 (hai) chiếc ghế bằng nhựa màu vàng đã bị vỡ thành nhiều mảnh; 01 số mảnh thủy tinh của cốc uống bia đã bị vỡ.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 5 năm 2018, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng).

Về án phí: Các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Minh G mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Chi Lăng;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an H. Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an H. Chi Lăng;
- Chi cục thi hành án H. Chi Lăng;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Hương Giang